

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2020/HNGĐ-ST

Ngày 13-3-2020

Tranh chấp về ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA - TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Lệ Siêng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Trọng Khá và ông Huỳnh Khắc Hiếu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Hằng – Thư ký TAND thành phố T, tỉnh Phú Yên

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố T tham gia phiên tòa: Ông Biện Tấn Hoàng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 03 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 525/2019/TLST- HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2019 về “Tranh chấp về ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2020/QĐXX-ST ngày 07 tháng 02 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngô Thị Tuyết N, sinh năm 1980; Địa chỉ: khu phố L, phường X, thị xã S, tỉnh Phú Yên. Có mặt

Bị đơn: Hồ Văn H, sinh năm 1982; Địa chỉ: đường B, phường 3, thành phố T, Phú Yên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện nhận ngày 09 tháng 12 năm 2019 và quá trình thu thập chứng cứ, nguyên đơn bà Ngô Thị Tuyết N trình bày:

Bà Ngô Thị Tuyết N và ông Hồ Văn H tự nguyện kết hôn có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 3, thành phố T, ngày 24/8/2006. Cuộc sống chung của vợ chồng thời gian đầu hạnh phúc, nhưng sau đó ông H không quan tâm, chăm sóc gì đến gia đình, cách đây 02 năm do ham mê đá banh nên đổ nợ, phải lẩn trốn, nhiều lần chủ nợ đến gây khó khăn cho bà N, từ đó ông H bỏ nhà đi, thỉnh thoảng có về

nhưng mâu thuẫn vợ chồng không thể khắc phục, vợ chồng không hàn gắn được. Nay tình cảm không còn và để ổn định cuộc sống nên bà N đề nghị giải quyết ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung tên Hồ Yên N1 – sinh ngày 6 tháng 12 năm 2004 và Hồ Long N2 – sinh ngày 06 tháng 10 năm 2009 (hiện ở với bà N). Bà N yêu cầu giao con cho bà trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về nợ chung: không yêu cầu Tòa giải quyết.

Tại biên bản xác minh ngày 20/12/2019 Công an phường 3, thành phố T cung cấp: ông Hồ Văn H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại đường B, phường 3, thành phố T, Phú Yên nhưng thường xuyên đi khỏi địa phương, không rõ đi đâu, thỉnh thoảng có về được 1-2 ngày rồi đi; tình trạng mâu thuẫn của ông H và bà N thế nào địa phương không rõ vì không thấy báo địa phương hòa giải, giải quyết.

Tòa án thành phố T đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng ông H vắng mặt không có lý do, không có lời trình bày nên không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa, bà N giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, xin ly hôn, 02 con chung giao bà N chăm sóc nuôi dưỡng, không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu giải quyết tài sản chung, nợ chung.

Ý kiến Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Về thủ tục tố tụng: Việc thụ lý, thu thập chứng cứ từ khi thụ lý đến khi xét xử tuân thủ đúng theo quy định pháp luật. Hội đồng xét xử và thư ký phiên tòa đã tuân thủ đầy đủ các thủ tục tố tụng khi tiến hành xét xử tại phiên tòa. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không chấp hành nên chịu mọi hậu quả pháp lý.

Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà N; 02 con chung tên Hồ Yên N1 – sinh ngày 6 tháng 12 năm 2004 và Hồ Long N2 – sinh ngày 06 tháng 10 năm 2009 giao cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng, ông H không phải cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung: Không xem xét; về án phí: đương sự chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Nguyên đơn và bị đơn tự nguyện kết hôn có đăng ký kết hôn theo quy định tại Ủy ban nhân dân Phường 3, nguyên đơn xin ly hôn với bị đơn cư trú tại đường B, Phường 3, thành phố T, Phú Yên nên xác định đây là tranh chấp về hôn

nhân và gia đình thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Phú Yên theo quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[1.2] Bị đơn Hồ Văn H được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt nên căn cứ các Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: bà Ngô Thị Tuyết N và ông Hồ Văn H, tự nguyện kết hôn có đăng ký kết hôn được Ủy ban nhân dân phường 3 cấp giấy chứng nhận kết hôn số 38/2006 ngày 24 tháng 8 năm 2006 nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau thời gian chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn không thể khắc phục được, từ năm 2017 đến nay ông H bỏ đi, thỉnh thoảng có về nhà nhưng mâu thuẫn vợ chồng không khắc phục được, giữa hai vợ chồng không ai còn quan tâm đến ai, tình cảm vợ chồng không còn nữa. Hội đồng xét xử xét thấy, tình trạng hôn nhân của vợ chồng bà N, ông H đã mâu thuẫn đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà N.

[2.2] Về con chung: bà N, ông H có 02 con chung tên Hồ Yến N1 – sinh ngày 6 tháng 12 năm 2004 và Hồ Long N2 – sinh ngày 06 tháng 10 năm 2009 (hiện ở với bà N). Xét nguyện vọng nuôi 02 con chung của bà N là hoàn toàn chính đáng và phù hợp với nguyện vọng của các con chung nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 giao 02 con chung cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng, bà N không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết nên không xem xét

[2.4] Về nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[3] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn bà Ngô Thị Tuyết N. Bà Ngô Thị Tuyết N được ly hôn ông Hồ Văn H.

2. Về con chung: Giao bà Ngô Thị Tuyết N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung tên Hồ Yến N1 – sinh ngày 6 tháng 12 năm 2004 và Hồ Long N2 – sinh ngày 06 tháng 10 năm 2009, ông Hồ Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Không giải quyết.

4. Về án phí: Nguyên đơn bà Ngô Thị Tuyết N phải chịu 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, đã nộp đủ tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0001088 ngày 27/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP. Tuy Hòa;
- Chi cục THADS TP. Tuy Hòa;
- UBND phường 3 (Giấy CHKH số 38, quyền số 01 ngày 24/8/2006);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phan Thị Lệ Siêng

